TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **32**/2025/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 21 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 574/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh **Trần Văn N**, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn N. (*Giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 30/7/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn N đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn N đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn N đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Toà án số 0001642 ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Trần Văn N không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Mai Thị Huệ